

Số: /QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày tháng 12 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực y, được cổ truyền thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Hòa Bình được quy định tại Thông tư số 24/2024/TT-BYT ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3562/QĐ-BYT ngày 26/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thuộc lĩnh vực y, được cổ truyền được quy định tại Thông tư số 24/2024/TT-BYT ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Hòa Bình tại Tờ trình số 228/TTr-SYT ngày 29 tháng 11 năm 2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành (01 thủ tục cấp tỉnh) và phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện cơ chế một cửa liên thông lĩnh vực Y, Được cổ truyền thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Hòa Bình được quy định tại Thông tư số 24/2024/TT-BYT ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế.

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo).

Phụ lục Danh mục và nội dung cụ thể của TTHC tại Quyết định này được

công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (*địa chỉ: csdl.dichvucong.gov.vn*); Cổng Dịch vụ công của tỉnh (*địa chỉ: dichvucong.hoabinh.gov.vn*), Trang Thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình (*địa chỉ: http://vpubnd.hoabinh.gov.vn*), Trang thông tin của Sở Y tế tỉnh Hòa Bình (*địa chỉ: http://soytehoabinh.gov.vn*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14/12/2024.

**Điều 3.** Các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này được thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công theo quy định.

**Điều 4.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao:

1. Sở Y tế:

Đăng tải đầy đủ nội dung cụ thể của từng TTHC tại Quyết định này trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị và niêm yết, công khai tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh theo quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Đồng bộ đầy đủ, kịp thời dữ liệu TTHC tại Quyết định này từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan có liên quan căn cứ quy trình tại Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh theo quy định. Thời gian chậm nhất ngày 12/12/2024.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

Công khai Quyết định này trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh. Thời hạn hoàn thành chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế; Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TH&CB;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (Th.H,05b)

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Khánh**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC Y, DƯỢC CỔ TRUYỀN THUỘC PHẠM VI**  
**CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ TỈNH HÒA BÌNH**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2024, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

ST T	Tên thủ TTHC/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên VBQPPL quy định	Mức độ dịch vụ công
*	<b>TTHC Cấp Tỉnh</b>					
1	Xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền 1.009249.H28	150 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình - Trên môi trường điện tử: Tại Cổng dịch vụ Công của tỉnh Hòa Bình ( <a href="https://dichvucong.hoabinh.gov.vn">https://dichvucong.hoabinh.gov.vn</a> ) hoặc Cổng dịch vụ Công Quốc Gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ). - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	Không	Thông tư số 24/2024/TT-BYT ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2020/TT-BYT ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y tế ban hành tiêu chuẩn và hướng dẫn xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền	Một phần

## Phụ lục II

**QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
LĨNH VỰC Y, DƯỢC CỒ TRUYỀN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ TỈNH HÒA BÌNH**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /12/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)*

ST T	Tên thủ tục hành chính/Mã TTHC	Thời gian giải quyết (ngày)	Trình tự giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông(ngày)				Trung tâm PVHCC tỉnh
			Trong đó:				
			Trung tâm PVHCC tỉnh	Sở Y tế (Hội đồng cấp cơ sở)	Bộ Y tế (Hội đồng cấp Bộ)		
*	<b>TTHC CẤP TỈNH</b>		(B1: Tiếp nhận hồ sơ)	(B2: xét tặng tại hồ sơ cấp cơ sở)	(B3: Xét tặng tại hồ sơ cấp bộ)	(B4: Ký kết quả & Thông báo kết quả xử lý hồ sơ)	(B5: Trả kết quả)
		<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
1	Xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền 1.009249.H28	150 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	01 ngày ( <i>hồ sơ gửi về trước ngày 30 tháng 9</i> )	Hội đồng cơ sở lập hồ sơ trình Hội đồng cấp Bộ (88 ngày) ( <i>Chậm nhất ngày 30 tháng 10 gửi hồ sơ về Hội đồng cấp Bộ</i> )	Hội đồng lập hồ sơ trình Bộ Y tế ký (30 ngày)	-Ký Quyết định của Bộ trưởng, In Bảng chứng nhận, chuẩn bị Biểu trưng. (30 ngày)	Quyết định của Bộ trưởng, Bảng chứng nhận, Biểu trưng (01 ngày)

**Phần II:****NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH****\* LĨNH VỰC Y, DƯỢC CỔ TRUYỀN****1. Xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền****1.1. Trình tự thực hiện**

**Bước 1:** *Xét chọn tại đơn vị trực tiếp quản lý cá nhân đề nghị xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông.*

1. Trước ngày 31 tháng 7 của năm xét tặng, Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền có văn bản thông báo về việc xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông gửi các tổ chức và đơn vị có liên quan; đăng tải thông báo trên Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế và Trang thông tin Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền.

2. Căn cứ thông báo của Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền - Bộ Y tế, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức phổ biến, thông báo công khai, rộng rãi về việc xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các đối tượng có liên quan khác hiểu về đối tượng, tiêu chuẩn và quy trình xét tặng giải thưởng.

a) Sau khi đã nghiên cứu, thảo luận, nắm vững tiêu chuẩn, điều kiện quy định, Thủ trưởng đơn vị tổ chức cho cá nhân tự ứng cử hoặc cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị ứng cử và đề cử.

Cá nhân đề nghị xét tặng giải thưởng gửi hồ sơ về đơn vị trực tiếp quản lý chậm nhất là ngày 15 tháng 8 của năm xét tặng.

b) Tổ chức Hội nghị toàn thể công chức, viên chức và người lao động của đơn vị và tiến hành bỏ phiếu kín.

- Đối với các đơn vị có số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động từ 200 người trở xuống: Tổ chức Hội nghị công chức, viên chức và người lao động của toàn đơn vị.

- Đối với các đơn vị có số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động từ 200 người trở lên: Tổ chức Hội nghị công chức, viên chức và người lao động tại khoa/bộ phận/phòng nơi cá nhân trực tiếp công tác với sự tham gia của Lãnh đạo đơn vị, bộ phận tổ chức cán bộ, bộ phận thi đua, khen thưởng của đơn vị và lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động thuộc khoa/bộ phận/phòng.

Hội nghị hợp lệ khi có ít nhất 80% số công chức, viên chức, người lao động có thời gian ký hợp đồng lao động từ 12 tháng trở lên có mặt bỏ phiếu; kết quả kiểm phiếu được lập thành biên bản.

c) Chỉ những cá nhân đạt ít nhất 80% số phiếu tín nhiệm trên tổng số người tham gia bầu mới được đưa ra Hội đồng cơ sở quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 10 Thông tư này xem xét.

d) Thông báo công khai kết quả danh sách cá nhân đạt số phiếu tín nhiệm tại đơn vị ít nhất 07 ngày làm việc đề cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết và góp ý kiến, sau đó tập hợp trình Hội đồng cơ sở xem xét.

đ) Tất cả đơn thư khiếu nại, tố cáo có danh phải được giải quyết trước khi Hội đồng cơ sở họp.

e) Hồ sơ của đơn vị trình Hội đồng cơ sở, bao gồm:

- Văn bản đề xuất của đơn vị có cá nhân đề nghị xét tặng giải thưởng;

- Các hồ sơ cá nhân đề nghị xét tặng giải thưởng theo quy định tại Điều 11 Thông tư này;

- Biên bản Hội nghị toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của đơn vị có cá nhân đề xuất xét tặng.

g) Đơn vị trực tiếp quản lý gửi hồ sơ của cá nhân đề nghị xét tặng về Hội đồng cơ sở chậm nhất là ngày 30 tháng 9 của năm xét tặng.

**Bước 2:** Hội đồng cấp cơ sở tiến hành xét tặng đối với các cá nhân đủ tiêu chuẩn và gửi hồ sơ đề nghị xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền về thường trực hội đồng cấp Bộ.

1. Hội đồng cơ sở tổ chức họp, nghiên cứu hồ sơ, tổ chức thẩm tra (nếu thấy cần thiết) và bỏ phiếu tín nhiệm. Chỉ những cá nhân đạt ít nhất 80% số phiếu tín nhiệm trên tổng số thành viên Hội đồng cơ sở theo quyết định thành lập mới được lập danh sách đề nghị lên Hội đồng cấp Bộ.

2. Những trường hợp không đạt, Hội đồng có văn bản trình Chủ tịch Hội đồng thông báo cho cá nhân đề xuất xét tặng giải thưởng.

3. Trong vòng 15 ngày kể từ khi có kết quả tín nhiệm, Hội đồng cơ sở phải trình kết quả lên Hội đồng cấp Bộ xem xét.

Hội đồng cấp cơ sở gửi hồ sơ về thường trực Hội đồng cấp Bộ chậm nhất là ngày 30 tháng 10 của năm xét tặng.

4. Hồ sơ của Hội đồng cơ sở trình Hội đồng cấp Bộ bao gồm:

a) Tờ trình Hội đồng cấp Bộ (Mẫu số 02 - Phụ lục 02);

b) Danh sách đề nghị tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông (Mẫu số 5 - Phụ lục 02);

c) Biên bản họp, kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng cơ sở (Mẫu số 03, mẫu số 04 - Phụ lục 02);

d) Bản báo cáo thành tích của các cá nhân có xác nhận của Hội đồng cơ sở; các tài liệu chứng minh thành tích của cá nhân trong lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại.

**Bước 3:** Hội đồng cấp Bộ tiến hành xét chọn trên cơ sở đề xuất của Hội đồng cấp cơ sở và tổng hợp, trình Bộ Y tế xét tặng.

1. Trong vòng 30 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ do Hội đồng cơ sở gửi về, thường trực Hội đồng có trách nhiệm thẩm định và tổng hợp trình Hội đồng cấp Bộ xem xét.

2. Trên cơ sở kết quả thẩm định hồ sơ của Thường trực Hội đồng, Hội đồng cấp Bộ họp xét duyệt hồ sơ của Hội đồng cơ sở trình lên và tiến hành bỏ phiếu kín. Chỉ những cá nhân đạt ít nhất 80% số phiếu tín nhiệm trên tổng số thành viên Hội đồng cấp Bộ theo quyết định thành lập mới được đề nghị Bộ trưởng Bộ Y tế xem xét quyết định.

3. Thường trực Hội đồng lập hồ sơ trình Bộ Y tế ký Quyết định tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông. Những trường hợp không được tặng giải thưởng, Thường trực Hội đồng thông báo bằng văn bản cho Hội đồng cơ sở có cá nhân được đề xuất.

## **1.2. Cách thức thực hiện:**

- Trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hòa Bình

- Trên môi trường điện tử: Tại Cổng dịch vụ Công của tỉnh Hòa Bình (<https://dichvucong.hoabinh.gov.vn>) hoặc Cổng dịch vụ Công Quốc Gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.

## **1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

### **1.3.1 Thành phần hồ sơ:**

1. Đơn đề nghị xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông;

2. Bản báo cáo thành tích: Báo cáo thành tích phải nêu rõ việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quá trình hành nghề và thâm niên công tác, năng lực và thành tích trong công tác y dược cổ truyền có xác nhận của đơn vị công tác. Cá nhân cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực và tính pháp lý của hồ sơ đề nghị xét tặng (Bản chính) (Mẫu số 01 - Phụ lục 02);

3. Các giấy tờ chứng nhận hoặc chứng minh đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 9 của Thông tư này (bản sao công chứng hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức nghiệm thu, giới thiệu);

4. Giấy giới thiệu của cơ quan, đoàn thể, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp giới thiệu tham gia xét tặng giải thưởng. Các tổ chức chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đề xuất cá nhân đề nghị xét tặng giải thưởng (bản chính);

5. Giấy xác nhận của đơn vị có thẩm quyền về thời gian công tác, năng lực chuyên môn và đạo đức hành nghề của cá nhân theo quy định tại Điều 8 của Thông tư này (bản chính).”.

**1.3.2 Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)****1.4. Thời hạn giải quyết:** 150 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.**1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân**1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cấp Bộ: Bộ Y tế

- Cấp tỉnh: Sở Y tế

**1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định của Bộ trưởng, Bằng chứng nhận, Biểu trưng, Tiền thưởng theo quy định (nếu có).**1.8. Phí, Lệ phí:** Không**1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**

1. Mẫu số 1: Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông.

2. Mẫu số 2: Tờ trình đề nghị xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông cho cá nhân.

3. Mẫu số 3: Biên bản họp Hội đồng cơ sở xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông.

4. Mẫu số 4: Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cá nhân đề nghị xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông.

5. Mẫu số 5: Danh sách trích ngang đề nghị xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông cho các cá nhân.

**1.10. Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính:**

1. Đối với cá nhân công tác tại các cơ sở y tế

a) Bảo đảm các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 7 của Thông tư này;

b) Đạt được một trong các tiêu chuẩn sau:

- Đúc kết được ít nhất 01 bài thuốc hoặc phương pháp chữa bệnh hoặc sáng kiến kỹ thuật lĩnh vực y dược cổ truyền đã được ứng dụng trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp tỉnh và được cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế) hoặc cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ) công nhận;

- Chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại cấp bộ, cấp tỉnh hoặc chủ nhiệm ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại cấp cơ sở hoặc là thành viên nghiên cứu chính ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại cấp quốc gia hoặc là thành viên nghiên cứu chính ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực y dược cổ truyền,



kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại cấp bộ, cấp tỉnh đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên.

## 2. Đối với cá nhân làm công tác nghiên cứu khoa học

a) Bảo đảm các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 7 của Thông tư này;

b) Đạt được một trong các tiêu chuẩn sau: Chủ nhiệm ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực y, dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại cấp bộ, cấp tỉnh hoặc chủ nhiệm ít nhất 03 nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại cấp cơ sở hoặc là thành viên nghiên cứu chính ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại cấp quốc gia đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên hoặc đã công bố ít nhất 02 công trình nghiên cứu về y dược cổ truyền được đăng trên các tạp chí khoa học được Hội đồng giáo sư ngành, liên ngành tính điểm.

## 3. Đối với cá nhân làm công tác đào tạo

a) Bảo đảm các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 7 của Thông tư này;

b) Đạt được một trong các tiêu chuẩn sau:

- Chủ biên hoặc tham gia biên soạn ít nhất 01 giáo trình đào tạo chuyên môn về y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại hoặc chủ biên ít nhất 01 sách tham khảo lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại hoặc tham gia biên soạn ít nhất 02 sách tham khảo lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại hoặc có ít nhất 02 sáng kiến, cải tiến phương pháp đào tạo mang lại hiệu quả cao trong học tập của sinh viên và học viên trong lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại được Hội đồng khoa học công nghệ nhà trường công nhận và được phổ biến áp dụng trong giảng dạy của nhà trường;

- Chủ nhiệm ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y, dược cổ truyền với y dược hiện đại cấp cơ sở hoặc ít nhất 02 sáng kiến khoa học kỹ thuật lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại hoặc là thành viên nghiên cứu chính ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại cấp quốc gia, cấp bộ, cấp tỉnh đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên.

4. Đối với cá nhân công tác tại các đơn vị nuôi trồng, thu hái, chế biến, sản xuất, kinh doanh dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền

a) Bảo đảm các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 7 của Thông tư này;

b) Đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có ít nhất 01 sáng kiến hoặc giải pháp hữu ích trong quá trình sản xuất, chế biến dược liệu, thuốc cổ truyền, thuốc có nguồn gốc từ dược liệu được cơ quan

chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế) hoặc cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ cấp tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ) công nhận;

- Xây dựng ít nhất 03 quy trình sản xuất thuốc cổ truyền, thuốc có nguồn gốc từ dược liệu đã được ứng dụng sản xuất thuốc tại cơ sở và được Bộ Y tế cấp giấy chứng nhận đăng ký lưu hành;

- Chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở trong lĩnh vực nuôi trồng, thu hái, chế biến, sản xuất, kinh doanh dược liệu, thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu hoặc là thành viên nghiên cứu chính ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học công nghệ trong lĩnh vực nuôi trồng, thu hái, chế biến, sản xuất, kinh doanh dược liệu, thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu cấp quốc gia, cấp bộ, cấp tỉnh đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên.

#### 5. Đối với cá nhân làm công tác quản lý

a) Bảo đảm các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 7 của Thông tư này;

b) Đạt được một trong các tiêu chuẩn sau:

- Là thành viên chính tham gia xây dựng và triển khai các chủ trương, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật nhằm phát triển y dược cổ truyền được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cụ thể: ít nhất 01 luật hoặc ít nhất 02 nghị định hoặc ít nhất 03 thông tư về phát triển lĩnh vực y tế hoặc y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại; hoặc ít nhất 01 nghị quyết, chỉ thị, chương trình, đề án, dự án được cấp Trung ương ban hành; hoặc ít nhất 02 kế hoạch, chương trình, đề án, dự án được cấp bộ, ngành ban hành liên quan đến phát triển ngành hoặc ít nhất 05 tài liệu chuyên môn lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại được Bộ Y tế phê duyệt;

- Tham gia xây dựng ít nhất 02 trong số các văn bản sau: chương trình, đề án, dự án lĩnh vực y dược cổ truyền hoặc kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại và tổ chức thực hiện có hiệu quả tại địa phương (từ cấp huyện trở lên);

- Có ít nhất 02 sáng kiến, giải pháp quản lý được áp dụng có hiệu quả trong lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại được cơ quan quản lý cấp huyện trở lên công nhận.

6. Đối với lương y, lương dược, người hành nghề bằng bài thuốc gia truyền, phương pháp chữa bệnh gia truyền

a) Bảo đảm các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 7 của Thông tư này;

b) Có chứng chỉ hành nghề do cơ quan quản lý nhà nước cấp; là hội viên Hội nghề nghiệp thuộc lĩnh vực y dược cổ truyền, được Hội nghề nghiệp thuộc lĩnh vực y dược cổ truyền cấp tỉnh, thành phố xác nhận về đạo đức hành nghề và chuyên môn nghiệp vụ;

c) Đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Tham gia biên soạn ít nhất 01 tài liệu giảng dạy, sách tham khảo hoặc biên soạn ít nhất 01 sách về hướng dẫn sử dụng thuốc nam, bài thuốc nam, các cây thuốc

sẵn tại địa phương theo lý luận của y dược cổ truyền được cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế) công nhận và được áp dụng tại địa phương;

- Có ít nhất 01 bài thuốc, phương pháp điều trị theo lý luận của y dược cổ truyền được áp dụng có hiệu quả tại địa phương và được cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế) công nhận hoặc có bài thuốc gia truyền, phương pháp chữa bệnh gia truyền đã được cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế) cấp phép tối thiểu 10 năm tính đến thời điểm xét tặng, được áp dụng có hiệu quả tại địa phương.

7. Cá nhân là người nước ngoài hoạt động, công tác trong lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại tại Việt Nam được xem xét đề nghị xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông nếu đáp ứng một trong các tiêu chuẩn tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 và khoản 6 Điều 9 của Thông tư này.

#### 8. Các đối tượng khác

Các trường hợp được xem xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông mà không cần áp dụng các quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 7 và các quy định từ khoản 1 đến khoản 7 Điều này, bao gồm:

a) Những cá nhân, bao gồm cả người nước ngoài hoặc người làm y dược cổ truyền tư nhân có nhiều công lao cống hiến đặc biệt xuất sắc hoặc có nhiều hoạt động thiện nguyện, đóng góp to lớn về vật chất cho sự nghiệp bảo tồn, phát triển y dược cổ truyền, cống hiến nhiều bài thuốc quý, phương pháp chữa bệnh gia truyền cho Nhà nước, được một cơ quan, đoàn thể, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp giới thiệu tham gia xét tặng giải thưởng và được Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Bộ Y tế đề xuất;

b) Những cá nhân hoạt động trong lĩnh vực y dược cổ truyền đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú, Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú, vẫn tiếp tục có nhiều thành tích nổi bật và đóng góp xuất sắc trong lĩnh vực y dược cổ truyền đến thời điểm xét tặng, không trong thời hiệu thi hành hình thức kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

#### 1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

- Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

- Thông tư số 24/2024/TT-BYT ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2020/TT-BYT ngày 29 tháng 10 năm 2020 ban hành tiêu chuẩn và hướng dẫn xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Tặng

**GIẢI THƯỞNG HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG**

Ông/Bà: .....

Đơn vị công tác: .....

*Đã có nhiều thành tích trong công tác  
Kế thừa, bảo tồn, phát triển y dược cổ truyền*

Quyết định số: ..... /QĐ-

BYT ngày ..... tháng ..... năm

..... Số sổ vàng: .....

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm .....

BỘ TRƯỞNG

Huy hiệu giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông



**Mẫu Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông**

1. Mẫu số 01: Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông.
2. Mẫu số 02: Tờ trình đề nghị xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông cho cá nhân.
3. Mẫu số 03: Biên bản họp Hội đồng cơ sở xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông.
4. Mẫu số 04: Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cá nhân đề nghị xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông.
5. Mẫu số 05: Danh sách trích ngang đề nghị xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông cho các cá nhân.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----  
**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**

**Đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông” về công tác Y dược cổ truyền**

**I. Tiểu sử bản thân:**

1. Họ và tên (1):..... Giới tính:.....
2. Số định danh cá nhân (2): .....
3. Ngày tháng năm sinh (3):..... Dân tộc:.....
4. Điện thoại liên hệ: .....
5. Chức danh, đơn vị công tác hiện nay (Đối với cán bộ đã nghỉ hưu ghi đơn vị công tác trước khi nghỉ hưu và hiện nay làm gì):
6. Học hàm, học vị:.....
7. Trình độ chuyên môn được đào tạo: (Ghi rõ thời gian và hệ đào tạo: Chính quy, chuyên tu, hàm thụ, đặc cách...):
8. Khen thưởng:.....
9. Kỷ luật:.....

**II. Quá trình công tác:**

(Ghi rõ quá trình công tác từ khi thoát ly đến nay; từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm nào, làm gì, đơn vị nào)

Thời gian công tác (Từ ngày, tháng, năm đến .....)	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
.../.../....	.....

**III. Tài năng và cống hiến:**

Nêu những thành tích đặc biệt nổi bật của cá nhân đã đóng góp cho công tác kế thừa, bảo tồn và phát triển nền y dược cổ truyền Việt Nam, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại.

Tôi cam kết và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị xét tặng.

Tôi cam kết không đang trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang trong quá trình điều tra, thanh tra, kiểm tra dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc đang có

đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh, xử lý hoặc có liên quan đến tham nhũng, tiêu cực do các cơ quan truyền thông, báo chí phản ánh đang được xác minh, làm rõ.

**Xác nhận của thủ trưởng đơn vị**  
(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày .... tháng .... năm ...

**Người báo cáo**

**Ghi chú:**

- Đơn được đánh máy theo mẫu. Ảnh của cá nhân chụp trong vòng 01 năm trở lại.
- Phần khai khen thưởng: Khai từ Giấy khen cấp sở, huyện trở lên.
- Phần khai kỷ luật: Khai từ hình thức khiển trách trở lên, năm bị kỷ luật.
- Trường hợp thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, dữ liệu cá nhân đã được đồng bộ trên CSDL Quốc gia về dân cư, cá nhân chỉ khai các trường thông tin số 1,2,3

HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG  
GIẢI THƯỞNG  
HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG  
Đơn vị.....  
-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----

....., ngày.....tháng.....năm.....

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị được xét tặng Giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền**

Kính gửi: - Bộ trưởng Bộ Y tế  
- Hội đồng xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông cấp Bộ Y tế

Căn cứ Thông tư số /2024/TT-BYT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành tiêu chí và hướng dẫn xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác Y, dược cổ truyền;

Căn cứ kết quả họp Hội đồng xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông cấp cơ sở ngày..... tháng .....năm.....;

1. Hội đồng xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông (Tên đơn vị)..... tổ chức xét duyệt theo quy trình quy định (nêu tóm tắt quá trình xét tặng):

.....  
.....  
.....  
.....

2. Xét thành tích đã đạt được của các cá nhân và kết quả bỏ phiếu kín, Hội đồng xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông cấp cơ sở (tên đơn vị) đề nghị Bộ trưởng tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông cho các cá nhân có tên trong danh sách kèm theo.

Hội đồng ..... cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đề xuất các cá nhân đề nghị xét tặng giải thưởng.

Trong quá trình tiến hành xét, Hội đồng bảo đảm xét đúng đối tượng, tiêu chuẩn và quy trình đã quy định tại Thông tư số .....

Hội đồng ..... kính đề nghị Bộ trưởng Bộ Y tế, Hội đồng xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông cấp Bộ Y tế xem xét, quyết định.



*Hội đồng ..... xin gửi kèm theo: Biên bản họp Hội đồng; Biên bản kết quả kiểm phiếu; Báo cáo thành tích và minh chứng thành tích của cá nhân..*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

*Ký tên, đóng dấu*

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG  
GIẢI THƯỞNG HTLO**

Đơn vị.....  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

....., ngày.....tháng.....năm.....

### **BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG CƠ SỞ**

**Xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác kế thừa, bảo tồn,  
phát triển YDCT Việt Nam**

Hội đồng tiến hành họp hồi... giờ... phút, ngày...../...../ .....  
tại.....

#### **I. Thành phần:**

1. Đ/c..... Chủ tịch Hội đồng
2. Đ/c..... Thư ký Hội đồng
3. Các ủy viên Hội đồng:

.....  
.....

4. Tổng số thành viên Hội đồng xét tặng theo Quyết định..... người.
5. Số thành viên Hội đồng tham gia họp..... người.
6. Số thành viên Hội đồng vắng mặt.....người; lý do vắng.....

#### **II. Nội dung họp:**

Đánh giá bản báo cáo thành tích của ông/bà. .... đề nghị xét tặng  
giải thưởng HTLÔ về công tác kế thừa, bảo tồn và phát triển YDCT VN.

1. Đ/c.....Chủ tịch Hội đồng báo cáo nội dung yêu cầu và các văn bản hướng dẫn  
thực hiện việc xét tặng giải thưởng HTLÔ về công tác kế thừa, bảo tồn và phát  
triển nền YDCT Việt Nam.

2. Đ/c.....báo cáo bản thành tích của ông/bà.....đề nghị xét tặng giải thưởng  
HTLÔ về công tác kế thừa, bảo tồn và phát triển YDCT VN.

3. Hội đồng cho ý kiến:.....

4. Hội đồng tiến hành bỏ phiếu kín (có biên bản, kết quả kiểm phiếu đính kèm  
theo)

5. Chủ tịch Hội đồng kết luận: ông/bà.....đủ tiêu chuẩn theo quy định,  
giao cho thư ký Hội đồng hoàn chỉnh Hồ sơ theo quy định trình Thủ trưởng đơn  
vị xem xét trình Bộ trưởng Bộ Y tế xét tặng giải thưởng HTLÔ về công tác kế

thừa, bảo tồn và phát triển YDCT Việt Nam cho ông/bà có tên trên.

Cuộc họp kết thúc hồi hồi.... giờ.....phút, ngày...../...../ .....

**Thư ký**

*Ký tên (Ghi rõ họ tên)*

**Chủ tọa**

*Ký tên, đóng dấu  
(Ghi rõ họ tên)*

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG  
GIẢI THƯỞNG HTLO**Đơn vị.....  
-----**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

....., ngày.....tháng.....năm.....

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU****Xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác kế thừa, bảo tồn và  
phát triển nền y dược cổ truyền Việt Nam**1. Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông” cấp cơ sở được thành  
lập theo Quyết định số ..... ngày /.../..... của  
.....2. Hội đồng họp ngày...../...../..... để bầu các cá nhân đủ tiêu chuẩn xét  
tặng “Giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông” .3. Số thành viên được bầu vào Ban kiểm phiếu..... người, gồm các ông (bà)  
có tên sau:

- Trưởng Ban kiểm phiếu:.....

- Các ủy viên:  
.....

4. Tổng số thành viên Hội đồng xét tặng theo quyết định..... người.

- Số thành viên Hội đồng tham gia bỏ phiếu..... người.

- Số thành viên Hội đồng không tham gia bỏ phiếu..... người.

Lý do.....

- Số phiếu phát ra..... phiếu.

- Số phiếu thu về..... phiếu.

- Số phiếu hợp lệ..... phiếu

- Số phiếu không hợp lệ..... phiếu.

5. Số cá nhân được đề nghị xét tặng Giải thưởng.....người.

6. Kết quả kiểm phiếu bầu: (Xếp theo thứ tự số phiếu tín nhiệm từ cao xuống  
thấp)

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác	Số phiếu tín nhiệm	Tỷ lệ
		Nam	Nữ			
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)

1.						
2.						

Số cá nhân đạt ít nhất  $\frac{2}{3}$  số phiếu tín nhiệm trên tổng số thành viên Hội đồng theo Quyết định thành lập là.....người, từ số thứ tự 1 đến.....như sau:

1.....

2.....

**Các ủy viên ban kiểm phiếu**

**Trưởng ban kiểm phiếu**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----  
**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG**

**Giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y, dược cổ truyền**

(Kèm theo Tờ trình số...../... ngày... ..tháng ....năm.....)

T T	H ọ tê n	Năm sinh		Ch ức vụ, đơn vị côn g tác	Trì nh độ đào tạo	Họ c hà m, học vị	Số nă m cô ng tác	Băn g khe n, giấ y khe n	Thà nh tích	Đôi tự ng	Số phiếu tín nhiệm		G hi ch ú
		Na m	N ữ								Quâ n chú ng	HD CS	
1													
2													

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

(Ký tên, đóng dấu)